***Lớp 8A1, 8A2 Ngày soạn : Ngày dạy :***

**Tiết 3.Bài 3: tế bào**

**I. mục tiêu.**

*1. Kiến thức*

Mô tả được thành phần cấu tạo của tế bào phù hợp với chức năng của chúng. Đồng thời xác định rõ tế bào là đơn vị cấu tạo và chức năng của cơ thể.

*2. Kĩ năng*

- Rèn kĩ năng quan sát tranh, mô hình để tìm kiến thức. Quan sát tế bào dưới kính hiển vi.

*3 Thái độ*: Giáo dục ý thức học tập, lòng yêu thích bộ môn.

**II.Đồ dụng dạy học**

1. GV: Tranh phóng to hình 3.1; 4.1; 4.4 SGK

2. HS: Bảng phụ kẻ sẵn bảng 3.1; 3.2

**III. Phương pháp**: Trực quan, đàm thoại

**IV. Tổ chức dạy - học.**

*1.* **ổn định tổ chức**

**2. Kiểm tra bài cũ (8’)**

- Kể tên các hệ cơ quan và chức năng của mỗi hệ cơ quan trong cơ thể?

- Tại sao nói cơ thể là một khối thống nhất? Sự thống nhất của cơ thể do đâu? cho 1 VD chứng minh?

**3. Bài mới**

***Hoạt động 1(8'): Cấu tạo tế bào***

***Mục tiêu***: HS nêu được các thành phần chính của tế bào: màng, chất nguyên sinh, nhân.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS | Nội dung |
| - Yêu cầu HS quan sát H 3.1 và cho biết cấu tạo một tế bào điển hình.  - Treo tranh H 3.1 phóng to để HS gắn chú thích.  GV nhận xét bổ sung và chốt kiến thức . | - Quan sát kĩ H 3.1 và ghi nhơ kiến thức.  - 1 HS gắn chú thích. Các HS khác nhận xét, bổ sung. | ***1: Cấu tạo tế bào***  Cấu tạo tế bào gồm 3 phần:  + Màng  + Tế bào chất gồm nhiều bào quan  + Nhân |

***Hoạt động 2(11') Chức năng của các bộ phận trong tế bào***

***Mục tiêu***: HS nêu được chức năng quan trọng của các bộ phận trong tế bào. Giải thích được cấu tạo phù hợp với chức năng và sự thống nhất giữa các thành phần của tế bào.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS | Nội dung |
| - Yêu cầu HS đọc và nghiên cứu bảng 3.1 để ghi nhớ chức năng các bào quan trong tế bào.  *- Màng sinh chất có vai trò gì? Tại sao?*  *- Lưới nội chất có vai trò gì trong hoạt động sống của tế bào?*  *- Năng lượng cần cho các hoạt động lấy từ đâu?*  *- Tại sao nói nhân là trung tâm của tế bào?*  *- Hãy giải thích mối quan hệ thống nhất về chức năng giữa màng, chất tế bào và nhân?*  GV nhận xét bổ sung và chốt kiến thức . | - Cá nhân nghiên cứu bảng 3.1 và ghi nhớ kiến thức.  - Dựa vào bảng 3 để trả lời. | ***2 Chức năng của các bộ phận trong tế bào.***  HS học bảng 3.1(11) |

***Hoạt động 3(5'): Thành phần hoá học của tế bào***

***Mục tiêu:*** HS trình bày được 2 thành phần hoá học chính của tế bào là chất hữu cơ và vô cơ.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS | Nội dung |
| - Yêu cầu HS đọc □ mục III SGK và trả lời câu hỏi:  *- Cho biết thành phần hoá học chính của tế bào?*  *- Các nguyên tố hoá học cấu tạo nên tế bào có ở đâu?*  *- Tại sao trong khẩu phần ăn mỗi người cần có đủ prôtêin, gluxit, lipit, vitamin, muối khoáng và nước?*  GV nhận xét bổ sung và chốt kiến thức | * HS dựa vào □ SGK để trả lời.   + Các nguyên tố hoá học đó đều có trong tự nhiên.  + Ăn đủ chất để xây dựng tế bào giúp cơ thể phát triển tốt. | ***3: Thành phần hoá học của tế bào***  - Tế bào là một hỗn hợp phức tạp gồm nhiều chất hữu cơ và vô cơ  a. Chất hữu cơ:  + Prôtêin:  + Gluxit:  + Lipit:  + Axit nuclêic:  b. Chất vô cơ: Muối khoáng |

***Hoạt động 4(8'): Hoạt động sống của tế bào***

***Mục tiêu:***

- HS nêu được các đặc điểm sống của tế bào đó là trao đổi chất, lớn lên, sinh sản,...

- Chứng minh được tế bào là đơn vị chức năng của cơ thể.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS | Nội dung |
| - Yêu cầu HS nghiên cứu kĩ sơ đồ H 3.2 SGK để trả lời câu hỏi:  - Hằng ngày cơ thể và môi trường có mối quan hệ với nhau như thế nào?  *Cơ thể vàTB có mối quan hệ như thế nào?*  GV nhận xét và phân tích mối quan hệ giữa TB, MT,Cơ thể  CO2  MT Nước,MK,O2,hưu cơ Cơ thể  Nước,MK,O2,hữucơ NL  ,lớnlên,CO2,P/ư  TB  *- Kể tên các hoạt động sống diễn ra trong tế bào.*  *- Hoạt động sống của tế bào có liên quan gì đến hoạt động sống của cơ thể*?  *- Qua H 3.2 hãy cho biết chức năng của tế bào là gì?*  - Chứng minh được tế bào là đơn vị chức năng của cơ thể? | - Nghiên cứu kĩ H 3.2, trao đổi nhóm, thống nhất câu trả lời.  + Cơ thể lấy từ môi trường ngoài oxi, chất hữu cơ, nước, muối khoáng cung cấp cho tế bào trao đổi chất tạo năng lượng cho cơ thể hoạt động và thải cacbonic, chất bài tiết.  + HS rút ra kết luận.  Trao đổi chất và năng lượng →năng lượng cho mọi hoạt động sống của cơ thể  + Sự phân chia tế bào→Cơ thể lớn lên→ Sinh sản  Mọi hoạt sống của TB đều liên quan đến mọi hoạt động sống của cơ thể | ***4: Hoạt động sống của tế bào***  - Hoạt động của tế bào gồm: trao đổi chất, lớn lên, phân chia, cảm ứng.  - Hoạt động sống của tế bào liên quan đến hoạt động sống của cơ thể  + Trao đổi chất của tế bào là cơ sở trao đổi chất giữa cơ thể và môi trường.  + Sự phân chia tế bào là cơ sở cho sự sinh trưởng và sinh sản của cơ thể.  + Sự cảm ứng của tế bào là cơ sở cho sự phản ứng của cơ thể với môi trường bên ngoài.  => Tế bào là đơn vị chức năng của cơ thể. |

*4.* **Củng cố (3’)**

Cho HS làm bài tập 1 (Tr 13 – SGK)

Hoàn thành bài tập sau bằng cách khoanh vào câu em cho là đúng:

Nói tế bào là đơn vị cấu trúc và chức năng của cơ thể vì:

a. Các cơ quan trong cơ thể đều được cấu tạo bởi tế bào.

b. Các hoạt động sống của tế bào là cơ sở cho các hoạt động của cơ thể.

c. Khi toàn bộ các tế bào chết thì cơ thể sẽ chết.

d. a và b đúng.

(đáp án d đúng)

***5.* Bài tập về nhà**

- Học bài và trả lời câu hỏi 2 (Tr13- SGK)

- Đọc mục “Em có biết”

- Vẽ sơ đồ cấu tạo tế bào vào vở, học thuộc tên và chức năng.

***Rỳt kinh nghiệm sau tiết dạy:***